**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ/ ĐỀ TÀI/ DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TRONG KẾ HOẠCH**

**ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .........../QĐ-BKHCN ngày ...../...../2019 của Bộ trưởng Bộ KH&CN )*

**A. Danh mục đề tài, dự án**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN** | **Cơ quan chủ trì** | **Thời gian thực hiện** |
| **I** | **Nhiệm vụ cấp Bộ** |   |   |
| ***I.1*** | ***Nhiệm vụ chuyển tiếp*** |  |  |
| 1 | Đề tài: Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thử nghiệm trục tích hợp dữ liệu của Bộ KH&CN | Trung tâm CNTT | 2019 - 2020 |
| 2 | Đề tài: "Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn kiểm chuẩn tri thức KH&CN trên Hệ tri thức Việt số hóa | Cục Thông tin KH&CN quốc gia | 2019 - 2020 |
| ***II.2*** | ***Nhiệm vụ mở mới*** |  |  |
| 1 | Nghiên cứu xây dựng giải pháp và thiết kế chế tạo thiết bị IoT phục vụ phát triển cộng đồng thông minh | Viện Ứng dụng công nghệ | 2020 - 2021 |
| 2 | Nghiên cứu phát triển mở rộng CSDL chuyên gia KH&CN và nâng cấp phầm mềm quản lý đáp ứng nhu cầu đổi mới của công tác quản lý KH&CN trong thời gian tới | Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ | 2020 - 2021 |
| 3 | Nghiên cứu xây dựng CSDL phục vụ công tác đánh giá tổ chức KH&CN công lập ở Việt Nam. | 2020 - 2021 |
| 4 | Đề án: Nghiên cứu xây dựng quy định về chia sẻ thông tin, dữ liệu của các đơn vị trực thuộc Bộ | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 5 | Đề tài: Nghiên cứu tùy biến và tích hợp hệ điều hành Sailfish cho thiết bị di động trên nền tảng công nghệ mở | 2020 - 2021 |
| 6 | Nghiên cứu ứng dụng phần mềm mã nguồn mở KOHA vào quản trị thư viện và biên mục tài liệu theo Quy tắc RDA tại Thư viện KH&CN quốc gia | Cục Thông tin KH&CN quốc gia | 2020 - 2021 |
| 7 | Nghiên cứu giải pháp xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện trở thành doanh nghiệp KH&CN | Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN | 2020 |
| 8 | Nghiên cứu, xây dựng cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN Việt Nam nhằm tận dụng các cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. | 2020 |
| **II** | **Nhiệm vụ cấp cơ sở** |  |  |
| 1 | Nghiên cứu và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cựu học viên tham dự các khóa đào tạo bồi dưỡng của Học viện Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo | Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo | 2020 |
| 2 | Nghiên cứu xây dựng phần mềm phục vụ cho việc cập nhật và tổng hợp thông tin dữ liệu công nghệ, sản phẩm nhằm nâng cao năng lực phát triển thị trường | Viện Ứng dụng công nghệ | 2020 |
| 3 | Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ liên kết hoạt động KH&CN vùng Đông Nam Bộ năm 2020. | Cục Công tác phía Nam | 2020 |
| 4 | Nghiên cứu xây dựng các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh để phát triển nguồn tin hoạt động KH&CN phục vụ liên kết vùng Đông Nam Bộ năm 2020. | 2020 |
| 6 | Xây dựng khung phần mềm và cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác tính toán tốc độ đổi mới công nghệ của các địa phương trong thời gian tới. | Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ | 2020 |

**B. Danh mục nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo cơ chế khoán**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN** | **Cơ quan chủ trì** | **Thời gian thực hiện** |
| **I** | **HẠ TẦNG KỸ THUẬT** |
| 1 | Quản lý hành chính quản trị, duy trì hoạt động hệ thống Internet, Văn phòng điện tử của Viện | Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam | 2020 |
| 2 | Quản lý và khai thác Phòng thí nghiệm CNTT và Tự động hóa | Viện ứng dụng công nghệ | 2020 |
| 3 | Duy trì hoạt động của hệ thống mạng; trang/cổng thông tin điện tử; và thiết bị CNTT của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. | Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | 2020 |
| 4 | Thuê bao đường truyền internet dùng riêng và mạng Vinaren | 2020 |
| 5 | Thuê máy chủ cho cổng thông tin điện tử của Trung tâm | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Truyền thông KHCN | 2020 |
| 6 | Bảo trì máy tính, máy chủ, cập nhật, nâng cấp phần mềm kế toán. | Nhà xuất bản KH&KT | 2020 |
| 7 | Thuê đường truyền Internet cho các ứng dụng chạy trên hạ tầng CNTT tại Phòng máy chủ của Bộ - 113 Trần Duy Hưng và 39 Trần Hưng Đạo | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 8 | Phí bản quyền sử dụng các phần mềm an toàn, an ninh thông tin (anti virus, spyware, anti spam) năm 2018. | 2020 |
| 9 | Thuê thiết bị Hội nghị truyền hình phục vụ giao ban tháng của Bộ | 2020 |
| 10 | Dịch vụ kiểm tra, đánh giá ATTT cho hệ thống thông tin của Bộ KH&CN tại 113 Trần Duy Hưng | 2020 |
| 11 | Thuê dịch vụ giám sát và bảo đảm an toàn mạng cho hệ thống thông tin của Bộ KH&CN tại 113 Trần Duy Hưng | 2020 |
| 12 | Thuê hạ tầng và dịch vụ giám sát,rà soát, đánh giá an toàn thông tin cho các hệ thống CNTT thuê tại các Trung tâm dữ liệu bên ngoài | 2020 |
| 13 | Quản trị duy trì hạ tầng CNTT cho Hệ thống cổng một cửa của Bộ KH&CN kết nối với hệ thống cổng thông tin một cửa quốc gia, một cửa ASEAN theo NQ19 | 2020 |
| 14 | Duy trì, bảo trì và vận hành Hạ tầng Điện toán đám mây của Bộ KH&CN. | 2020 |
| 15 | Rà soát và xử lý các nguy cơ có thể bị tin tặc tấn công, chiếm quyền kiểm soát và thất thoát dữ liệu của các cán bộ sử dụng mạng tại Nhà 113 Trần Duy Hưng. | 2020 |
| 16 | Bảo trì, sửa chữa, mua sắm linh kiện thay thế và khắc phục sự cố cho hệ thống máy tính trạm, máy in đã được trang bị cho các đơn vị thuộc khối cơ quan quản lý Nhà nước tại Trụ sở Bộ -113 Trần Duy Hưng. | 2020 |
| 17 | Nâng cao năng lực ứng phó trong công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin của Bộ KH&CN | 2020 |
| 18 | Quản trị, vận hành và duy trì hoạt động cho Hệ thống mạng và máy chủ tại Phòng máy chủ của Bộ - 113 Trần Duy Hưng. | 2020 |
| 19 | Triển khai Đề án " Hệ Tri thức Việt số hóa" | Cục Thông tin KH&CN quốc gia | 2020 |
| **II** | **ỨNG DỤNG CNTT TRONG NỘI BỘ** |
| 1 | Khảo sát, phân tích, đánh giá công nghệ Blockchain và ứng dụng | Viện ứng dụng công nghệ | 2020 |
| 2 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về nhân sự và kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ quản lý - điều hành của Trung tâm Quang điện tử trong 5 năm (2014 - 2018) - Giai đoạn 2 | 2020 |
| 3 | Tích hợp thông tin, cập nhật cơ sở dữ liệu và phổ biến các sáng chế phục vụ cho hoạt động chuyển giao công nghệ | Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ | 01/2020-12/2020 |
| 4 | Khai thác, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu chuyên gia phục vụ công tác quản lý của Bộ KH&CN | Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ | 01/2020 -12/2020 |
| 5 | Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ; hướng dẫn vận hành và duy trì hoạt động các điểm kết nối cung cầu công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ | Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ | 01/2020-12/2020 |
| 6 | Duy trì đảm bảo hệ thống CNTT của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | 2020 |
| 7 | Thông tin tuyên truyền và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về an toàn, an ninh bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố | 2020 |
| 8 | Cập nhật cơ sở dữ liệu về các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển năng lượng nguyên tử | Cục Năng lượng nguyên tử | 2020 |
| 9 | Thông tin và cơ sở dữ liệu hội nhập quốc tế về KH&CN | Trung tâm Hội nhập Quốc tế về KH&CN |  |
| 10 | Cập nhật và duy trì các cơ sở dữ liệu phục vụ tra cứu thông tin về tiêu chuẩn đo lường chất lượng. | Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | 2020 |
| 11 | Duy trì vận hành thống CNTT kết nối với cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN - phân hệ Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | 2020 |
| 12 | Quản lý, thúc đẩy, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT của Bộ KH&CN. | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 13 | Duy trì, vận hành và nâng cao tính sẵn sàng cho các ứng dụng CNTT đang cài đặt và khai thác tại Phòng máy chủ của Bộ-113 Trần Duy Hưng phục vụ công tác quản lý . | 2020 |
| 14 | Đảm bảo Hệ thống các cơ sở dữ liệu (CSDL) đang cài đặt và khai thác tại Phòng máy chủ của Bộ hoạt động ổn định phục vụ công tác quản lý. | 2020 |
| 15 | Quản trị, vận hành, sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên gia của Bộ KH&CN. | 2020 |
| 16 | Quản trị, vận hành, sử dụng phần mềm Quản lý xây dựng Đề án tại Bộ KH&CN (Phần mềm EMOST) | 2020 |
| 17 | Quản trị, vận hành hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Bộ KH&CN theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg | 2020 |
| 18 | Duy trì vận hành hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp Bộ của Bộ KH&CN theo NĐ61 | 2020 |
| 19 | Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu mở tại Bộ KH&CN | 2020 |
| 20 | Duy trì và vận hành hệ thống trao đổi và tích hợp các cơ sở dữ liệu của Bộ KH&CN | Cục Thông tin KH&CN quốc gia | 2020 |
| 21 | Xây dựng và cập nhật CSDL quốc gia về KH&CN | 2020 |
| 22 | Xây dựng CSDL công bố quốc tế của các tác giả Việt Nam | 2019-2020 |
| 23 | Rà soát, phân loại và số hóa tài liệu quý tại Thư viện KH&CN quốc gia | 2019-2020 |
| 24 | Mua quyền truy cập CSDL Science Direct và Scopus của NXB Elsevier | 2020-2021 |
| **III** | **ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC** |
| 1 | Duy trì, vận hành trang thông tin điện tử của Cục năng lượng nguyên tử và thúc đẩy hoạt động thông tin, truyền thông năng lượng nguyên tử | Cục Năng lượng nguyên tử | 2020 |
| 2 | Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu cho cổng thông tin điện tử của Trung tâm. | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Truyền thông KH&CN | 2020 |
| 3 | Duy trì, bảo dưỡng và quản trị Website | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật | 2020 |
| 4 | Duy trì hoạt động của Tạp chí KH&CN Việt Nam | Tạp chí KH&CN Việt Nam | 2020 |
| 5 | Duy trì hoạt động và cập nhật bài trên trang website khoahocphattrien.vn | Báo Khoa học Phát triển | 2020 |
| 6 | Duy trì hoạt động và cập nhật bài trên trang website tiasang.com.vn | 2020 |
| 7 | Duy trì chuyên mục đổi mới sáng tạo trên trang tiasang online | 2020 |
| 8 | Hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN (Portal MOST) | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 9 | Đảm bảo thông tin cho Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN (Portal MOST) | 2020 |
| 10 | Duy trì và vận hành website Cục Công tác phía Nam (www.sromost.gov.vn); | Cục Công tác phía Nam | 2020 |
| 11 | Duy trì và phát triển mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam (VinaREN) | Cục Thông tin KH&CN quốc gia | 2020 |
| 12 | Nhiệm vụ Duy trì và phát triển trang thông tin điện tử "Tạp chí khoa học Việt Nam trực tuyến - VJOL" phục vụ tăng cường hội nhập quốc tế về KH&CN | 2020 |
| 13 | Hoạt động đảm bảo, duy trì cổng thông tin điện tử Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, cung cấp dữ liệu (hồ sơ công nghệ) phục vụ hoạt động đổi mới công nghệ | Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ | 2020 |
| 14 | Nâng cấp và phát triển Cổng thông tin truyền thông KH&CN” (http///:truyenthongkhoahoc.vn) | Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Truyền thông KH&CN | 2020 |
| 15 | Xây dựng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 | Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | 2020 |
| **IV** | **CHÍNH SÁCH CHO ỨNG DỤNG CNTT** |
| 1 | Xây dựng, triển khai, hoàn thiện cơ chế pháp lý cho việc xây dựng Chính phủ điện tử tại Bộ KH&CN | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 2 | Phát triển cộng đồng và hoạt động thông tin phục vụ phát triển phần mềm nguồn mở | 2020 |
| **V** | **NHÂN LỰC CHO ỨNG DUNG CNTT** |
| 1 | Tập huấn, chuyển giao ứng dụng phần mềm nguồn mở cho CCVC văn phòng và CCVC chuyên trách về CNTT của Bộ KH&CN | Trung tâm CNTT | 2020 |
| 2 | Cập nhập, phổ biến các giải pháp và mô hình phát triển về công nghệ mở | 2020 |

**C. Dự án tăng cường trang thiết bị**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN** | **Cơ quan chủ trì** | **Thời gian thực hiện** |
| 1 | Thuê cơ sở hạ tầng CNTT để duy trì hệ thống một cửa riêng của Bộ KH&CN kết nối với Cơ chế một cửa quốc gia; sửa đổi, nâng cấp phần mềm để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới cập nhật. | Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | 2020 |
| 2 | Tăng cường trang thiết bị CNTT cho các đơn vị thuộc khối cơ quan Trụ sở Bộ - 113 Trần Duy Hưng | Trung tâm CNTT | 2020 |
|  3 | Nâng cấp, phát triển hệ thống phần mềm phục vụ hoạt động giám định sở hữu công nghiệp. | Viện Khoa học sở hữu trí tuệ | 2020 |
|  4 | Tăng cường trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến | Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN | 2020 |